TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KHOÁI CHÂU** **TỈNH HƯNG YÊN** --***---	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do– Hạnh phúc** ----------

Bản án số: 29/2022/HSST
Ngày: 24/3/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KHOÁI CHÂU, TỈNH HƯNG YÊN

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
* Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Bùi Văn T.**
* Hội thẩm nhân dân: - Bà **Lê Thị O.**
- Bà **Vũ Thị T.**
* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K: Bà **Đặng Thị H**- Kiểm sát viên.
* Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:Bà **Nguyễn Thị H**– Thư ký Tòa án nhân dân huyện K.

Ngày 24 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2022/TLST-HS ngày 10 tháng 02 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Văn H,** sinh năm 1984; Tên gọi khác: Không;

Nơi cư trú: thôn B, xã L, huyện K, tỉnh H; Quốc tịch: Việt Nam;Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 7/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Con ông: Hoàng Văn Đ, sinh năm 1947và con bà: Văn Thị S, sinh năm 1952; Anh, chị, em ruột: có 04 người, bị cáo là con thứ ba; Vợ, con: chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/11/2021. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh H (có mặt tại phiên tòa)

Người làm chứng:

1.Ông Tường Duy T, sinh năm 1955
2.Ông Lưu Văn C, sinh năm 1959
Đều trú tại: Thôn C, xã L, huyện K, tỉnh H
(Đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụán được tóm tắt như sau:

Khoảng 9 giờ 45 phút ngày 20/11/2021, Hoàng Văn H sinh năm 1984 ở thôn B, xã L, huyện K mang theo 100.000 đồng đi bộ từ nH ra khu vực thôn C, xã L, huyện K để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi H đang đi bộ trên đường bê tông thôn C thì gặp một người đàn ông lạ mặt khoảng 50 tuổi, mặc quần áo tối màu, đeo khẩu trang đang đứng ở ven đường. Thấy người này có biểu hiện nghiện ma túy nên H tiến lại gần và hỏi:"anh có Hng không, để cho em 100.000 đồng" (ý H muốn hỏi mua 100.000 đồng ma túy). Người đàn ông này đồng ý bán ma túy nên nhận của H 100.000 đồng, đồng

thời lấy từ trong người ra đưa cho H 01 gói giấy màu trắng (loại giấy vở học sinh). H không mở ra kiểm tra nhưng tin tưởng bên trong là ma túy nên cầm ở lòng bàn tay phải rồi đi bộ quay về tìm nơi sử dụng. Khi H đi được khoảng 200m thì bị Công an xã L kết hợp với Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện K kiểm tra phát hiện, bắt quả tang, niêm phong gói giấy màu trắng trên theo quy định để gửi đi giám định.

Tại bản Kết luận giám định số 361/MT-PC09 ngày 23/11/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H, kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong, có khối lượng là: 0,170 gam, là ma túy, là loại Heroine. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện đã nhập kho vật chứng đối với 0,152 gam Heroine trong phong bì niêm phong hoàn lại sau giám định.

Trong quá trình điều tra bị cáoHoàng Văn H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ Hnh vi phạm tội.

Tại bản Cáo trạng số 30/CT-VKSKC, ngày 10 tháng 02 năm 2022 của Viện Kiểm Sát nhân dân huyện K đã truy tố bị cáoHoàng Văn H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay:

Bị cáoHoàng Văn H có mặt và khai nhận toàn bộ Hnh vi phạm tội như tại cơ quan điều tra và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo:Hoàng Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điều luật và mức hình phạt đối với bị cáo như sau:

Áp dụng theo điểm ckhoản 1Điều 249;điểm skhoản 1 Điều 51;điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm akhoản 2Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn

H 01 (một) năm 03 (ba) tháng đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam 20/11/2021.

Về hình phạt bổ sung:Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy 0,152g ma túyloại Heroine mà Cơ quan giám định hoàn lại sau giám định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở xem xét đầy đủ chứng cứ, tài liệu điều tra đã được thẩm tra công khai, kết quả tranh luận, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo tại phiên toà.

Về Hnh vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến Hnh tố tụng, người tiến Hnh tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay, hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, biên bản

thu giữ vật chứng, kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa và đã có đủ cơ sở kết luận: Trong thời gian khoảng 10 giờ 05 phút ngày 20/11/2021, tại đường bê tông thôn C, xã L, huyện K, Hoàng Văn H đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,170 gam Heroine nhằm mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Hnh vi tàng trữ ma túy của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điều 249 Bộ luật hình sự. Bị cáo Hoàng Văn Htàng trữ trái phép 0,170 gam Heroine là tình tiết định khung hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Như vậy, bị cáoHoàng Văn H bị Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm ckhoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017, là hoàn toàn có căn cứ đúng người, đúng tội, không oan sai.

Xét Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách bài trừ và loại bỏ các chất ma túy ra khỏi đời sống xã hội. Hnh vi phạm tội của bị cáo ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, gây bức xúc trong dư luận quần chúng nhân dân và là nguyên nhân phát sinh của các loại tệ nạn xã hội và tội phạm khác, bản thân bị cáo là người nhận thức rõ về tác hại của mà tuý nhưng chỉ nhằm thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của mình mà bị cáo thực hiện Hnh vi phạm tội thể hiện sự coi thường pháp luật. Do đó, cần phải được xử lý nghiêm minh buộc bị cáo phải chịu hình phạt tương xứng với Hnh vi phạm tội của bị cáo cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và nhằm răn đe, phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét đến nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định một hình phạt phù hợp với bị cáo:

Nhân thân của bị cáo:

Tiền sự, tiền án: Không.

Về tình tiết tăng nặng:Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ:

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ thái độ ăn năn hối cải do đó Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thật tH khai báo ăn năn, hối cải theo quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Hoàng Văn H nghề nghiệp chính là làm ruộng thu nhập thấp, việc tàng trữ ma tuý nhằm để sử dụng chứ không nhằm mục đích thu lợi, vì vậy Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đối tượng đã bán ma túy chobị cáo Hoàng Văn H: Do bị cáo không biết rõ, họ tên và địa chỉ cụ thể. Vì vậy, cơ quan điều tra không có đủ cơ sở để tiến hành điều tra xác minh, xử lý nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

Về vật chứng của vụ án:

Cơ quan điều tra thu giữ 01gói giấy màu trắng, bên trong có chứa chất dạng cục và bộtvà tiến Hnh niêm phong theo quy định để gửi đi giám định, sau khi giám định cơ quan giám định hoàn lại là 0,152 gamheroin đây là vật cấm lưu Hnh nên cần áp dụng

điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu cho tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249;điểmskhoản 1 Điều 51;điểm c khoản 1Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểma khoản 2Điều 106; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015;Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáoHoàng Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáoHoàng Văn H 01 (một) năm 03 (ba) thángtù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/11/2021.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy:0,152g gam là ma túy, loạiheroin; mà cơ quan giám định hoàn lại sau khi giám định.

(Tình trạng vật chứng như Quyết định chuyển vật chứng số 25/QĐ-VKS-KC ngày 10/02/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K).

Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìnđồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm công khai, có mặt bị cáo, báo cho bị cáo, biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Chủ tọa phiên tòa

Bùi Văn T

Nơi nhận : - Phòng KTNV-THA,Tòa án tỉnh HY.
- VKSND H K.
- CA huyện K.
- UBND huyện K.
- Bị cáo.
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.
- UBND xã L, K, H.
- Lưu hồ sơ.